**CHUẨN BỊ VĂN 4/8**

**ĐỀ 1: VẺ ĐẸP NHÂN VẬT ĐAN-KÔ TRONG TRUYỆN TRÁI TIM ĐAN-KÔ**

**I. MỞ BÀI:**

**-** Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm và trọng tâm cần làm sáng tỏ: vẻ đẹp của nhân vật Đan-kô

**II. THÂN BÀI:**

**-** Chàng cũng chỉ là 1 thành viên nhỏ bé trong đám người xấu số, song giữa những con người bất hạnh, kiệt lực, chết dần vì hơi độc của đầm lầy đó, Đan-kô lại vươn lên, tỏa sáng với sức mạnh và sự can đảm sực sôi của tuổi trẻ, khơi dạy được lòng nhiệt tình và bao những ý chí quyết tâm của đám người héo rũ.

- Đan-kô bước vào trang truyện được người cầm bút trao cho sự can đảm, sức mạnh và lòng nhiệt tình sực sôi, tuy nhiên vẫn thật gần gũi, anh không phải kẻ xa lạ, cũng chẳng phải là chúa giáng thế, Đan-kô chỉ là con người bình thường giữa biển người vô danh. Và qua vẻ đẹp ấy của Đankô, đại thi hào Maksim Gorky đã nêu lên một triết lý nhân sinh rằng: Chính những cái đẹp phi tường lại thường ẩn tàng trong cái bình dị, vô danh.

- Khác với những người đàn ông khác chỉ ngồi đấy và bị những lo nghĩ ăn mòn sức lực tinh thần và thể chất, Đankô là con người của hành động, anh đã khẳng định rằng lo nghĩ chỉ khiến cho lòng người hao tâm tổn sức, và với vẻ đẹp trí tuệ của mình, anh đã nhận ra rằng khu rừng cùng với bao những khổ cực, bất hạnh này sẽ đều có kết thúc nếu mỗi người chúng ta không nản lòng mà tiếp tục tiến bước. Với đôi mắt ngời lên bao nhiêu sức mạnh và lòng nhiệt tình sổi nổi, anh đã hào hứng dẫn họ đi, trở thành người tiên phong, đầy dũng cảm, ý chí quyết tâm đưa đoàn người bất hạnh đến với ánh sáng. Chí khí quyết tâm của chàng càng được khẳng định khi dù hành trình có trở nên khó khăn đến thế nào đi chăng nữa, trong khi đoàn người sức lực mỗi lúc một suy kiệt và oán tránh Đankô, anh vẫn hăng hái và tươi tỉnh dẫn đầu đoàn người.

- Khoảnh khắc đoàn người vô ơn lên án và kết tội Đankô trẻ người non dạ đã dẫn họ đến cái chết, trong trái tim Đankô đã bừng lên 2 ngọn lửa: ngọn lửa gay gắt của sự uất giận, niềm phẫn nộ sục sôi và ngọn lửa ấm nồng của lòng thương hại, nhiệt thành thiết tha muốn cứu thoát họ. Trong giây phút sự sống và cái chết chỉ cách nhau trong gang tấc, Đankô đã chọn lấy con đường của tình thương trước những con thú, con chó sói vô ơn, hung dữ. Không chỉ tỏa sáng với lòng dũng cảm, vẻ đẹp trí tuệ, Đankô còn hấp dẫn người đọc bởi lòng vị tha sâu sắc, nhiệt thành, đã tha thứ cho đoàn người tha hóa và dẫn họ đến ánh sáng

- Đối mặt trước những con thú dữ vô ơn, Đankô đã làm một điều hết sức phi thường và cao cả: Chàng đã xé toang lồng ngực, giương cao trái tim cháy sáng rực như Mặt Trời, chấp nhận cái chết để có thể đưa đám người ra khỏi khu rừng tăm tối. Hình tượng Đankô một lần nữa hiện lên đầy cao quý, tỏa sáng với vè đẹp dũng cảm và lòng vị tha sâu sắc.

**III. KẾT BÀI:**

- Khẳng định vẻ đẹp của Đankô

**ĐỀ 2: TRONG MỘT NGƯỜI HÀ NỘI, VÌ SAO NGUYỄN KHẢI GỌI NHÂN VẬT CÔ HIỀN LÀ HẠT BỤI VÀNG?**

**I. MỞ BÀI:**

**-** Giới thiệu tác giả, tác phẩm và chủ đề bài viết

**II. THÂN BÀI:**

- Hạt bụi vàng là hình ảnh một vật nhỏ bé, khiêm nhường mà cao đẹp, quý báu, ẩn dụ cho những vẻ đẹp tâm hồn cao quý của cô Hiền:

+ Cô Hiền là người tế nhị, khéo léo trong cách ứng xử. (Khi con và chồng xưng với nhân vật “tôi” là đồng chí”)

+ Cô Hiền tỉnh táo và thiết thực (“Vui hơi nhiều, nói hơi nhiều, phải nghĩ đến làm chứ”, Lấy chồng; Sinh con; Quản lý gia đình; Dạy con)

+ Cô Hiền thức thời

+ Cô có 1 lối sống thanh cao, sang trọng

+ Cô có một niềm tin sâu sắc về con người Hà Nội

**III. KẾT BÀI:**

- Khẳng định vẻ đẹp của cô Hiền

**ĐỀ 3: NHÂN VẬT LÀ LINH HỒN TRUYỆN NGẮN**

**I. MỞ BÀI:**

- Giới thiệu nhận định

**II. THÂN BÀI:**

**1. Giải thích:**

- Truyện ngắn là một hình thức tự sự cỡ nhỏ, được sinh ra từ một khúc cưa của hiện thực cuộc sống.

- Nhân vật là yếu tố cơ bản của một tác phẩm truyện ngắn nói riêng và tác phẩm tự sự nói chung. Dưới ngòi bút của người nghệ sĩ, nhân vật trong truyện ngắn được tập trung khai phá ở nhiều phương diện: ngoại hình, hành động, nội tâm, mối quan hệ với các nhân vật khác...

- Nhân vật là linh hồn truyện ngắn: Nhân vật là một thành phần không thể thiếu trong quá trình hình thành nên một tác phẩm truyện ngắn đích thực. Chỉ khi nhân vật được khắc họa một cách rõ nét, sâu sắc, gợi bao những suy tư về phía độc giả, nhà văn mới sở hữu cho mình một tác phẩm nghệ thuật chân chính

=> Như vậy, nhận định trên đã khẳng định được tầm quan trọng của nhân vật trong hành trình khẳng định tầm vóc của một tác phẩm truyện ngắn.

**2. Bàn luận:**

- Khẳng định nhận định xác đáng

- Nhân vật là linh hồn truyện ngắn bởi:

+ Là đứa con tinh thần của người nghệ sĩ, nhân vật được gửi gắm một sứ mệnh cao cả, đó chính là trao gửi và thể hiện bao những tư tưởng, tình cảm, triết lý nhân sinh của người nghệ sĩ.

+ Tuy nhiên, nhân vật không hoàn toàn là cái loa phát ngôn, là một sự minh họa đơn giản cho tư tưởng, tình cảm ủa nhà văn, bở nhân vật không chỉ là sáng tạo của người nghệ sĩ, nhân vật còn thuộc về cuộc sống, là tấm gương phán ánh chân thực hiện thực đời sống.

**3. Chứng minh:**

**MÙA LẠC**

Sáng, mây bốc mù chân núi vây quanh lấy cánh đồng Điện Biên, nhưng trên đỉnh chóp lại hết sức trong trẻo đến nỗi trông thấy rõ những thân cây đứng trơ trụi, và thấp thoáng một vật trắng của mái nhà người Mèo.

Bãi trồng lạc ở cánh đồng phía Tây Hồng Cúm trải ra từ chân khu nhà ở của đội sản xuất số 2 mênh mông cho mãi tới giáp rừng. Giữa cái màu xanh lặng lẽ của lá lạc, lá cỏ nghệ, và rút đồng, nổi lên một miếng vàng sẫm của mấy mảng cỏ gianh và lá cót đan lẫn lên nhau. Đấy là điểm sinh động nhất của toàn bãi: tiếng chân đạp lên bàn gỗ rình rịch, tiếng vòng trục quay ù ù của ba cái máy tuốt lạc, tiếng bào cào rê lạo xạo trên mình vỏ lạc thu gọn lại ở khoanh giữa; mùi hăng của thân lạc tươi mới nhổ xếp lớp lớp trên các cáng và mùi ẩm ướt nồng nồng của những cây lạc đã tuốt đánh đống phơi mưa suốt đêm qua. Bụi bốc mờ mờ từ cả mấy phía, và những chấm cánh nâu của con sâu ban miêu bay sè sè vụt qua vụt lại. Mồ hôi đã thấm hết lần áo ngoài những người đạp máy, khuôn lấy hình người hằn rõ những mảng thịt ở ngực, ở bả vai và vế đùi. Chiếc máy giữa và chiếc máy phía tay trái do sáu người đạp, còn chiếc máy bên phải chỉ có Huân tổ viên tổ 1 và Đào tổ viên tổ 4 đứng. Đào thuộc loại người gặp một lần có thể nhớ mãi, rất dễ phân biệt với những chị em khác. Hai con mắt hẹp và dài đưa đi đưa lại rất nhanh, gò má cao đầy tàn hương, và hàm răng trên đen nhờ nhờ hơi nhô ra ngoài môi. Chị bịt đầu bằng chiếc khăn vải kẻ ô vuông một vệt dài phía sau khiến những nét thiếu hoà hợp trên mặt càng trở nên thô, càng đỏng đảnh. Đứng cạnh người đàn bà ít duyên dáng ấy là Huân, một đoàn viên thanh niên chưa tròn hăm nhăm tuổi, rất khoẻ và đẹp trai. Anh đưa cặp mắt màu nâu nhạt ẩn dưới đôi lông mày đen và mịn như nét vẽ sang phía Đào. Mồ hôi đã thấm ướt vành khăn, chảy từng giọt dài xuống kẽ mắt, sống mũi. Cái thân người sồ sề của chị như nở to ra, hổn hển, cặp chân ngắn khoẻ đạp xuống bàn gỗ đã bắt đầu uể oải, nhưng hai bàn tay có những ngón rất to vẫn thoăn thoắt quờ ra phía sau lượm những bó lạc, và bằng một cử chỉ rất nhanh chị uốn hai cổ tay xiết những rễ cây đầy củ lạc già lên vòng trục. Huân vứt những thân cây đã tuốt hết củ sang một bên, nói khẽ:

- Xem ra mệt lắm rồi nhỉ?

Đôi mắt dài lóng lánh của Đào liếc sang Huân, phần dưới mắt hếch hẳn lên:

- Hỏi mình ấy. ý chừng muốn nghỉ chứ gì!

Huân cười rất to, hai hàm răng đều trắng loá.

- Trông đây này!

Anh dún mạnh chân trái xuống lập tức nhịp đạp nhanh hẳn lên, vòng trục xiết vào rễ cây xin xít, củ lạc bắn rào rào xuống đống lạc ở khoảnh giữa. Cả người Đào cùng nẩy bật lên theo, thớ thịt trên bả vai khẽ rung rung, hai bàn tay xoay đi xoay lại càng vội vã. Chị đã quá mệt nhưng đôi gò má đầy tàn hương vẫn nhọn hoắt bướng bỉnh và hai con mắt nhỏ tí vẫn ánh lên thách thức. Vừa lúc đến giờ nghỉ mười lăm phút, Huân đã bước ra. Đào vẫn còn dún thêm mấy đạp, rồi hai tay chống vào cạnh sườn chị nhìn mọi người lơ láo:

- Nghỉ hử, tại sao hôm nay lại rức đầu đến thế, chân tay cứ bủn nhủn ra!

Chị quay sang nhìn mái tóc xanh mỡ của Huân cười mỉm:

- Chịu thua thanh niên thôi!

Lâm tổ trưởng tổ một nháy con mắt, nói ướm:

- Chị... à quên, cô cũng còn đang lứa tuổi thanh niên chứ đã già gì... Tương lai chán!

Đấy là câu nói đùa cửa miệng của nhiều người đối với Đào, nhưng lần nào nghe thấy câu ấy chị cũng buồn tủi như được biết lần đầu về mình, người mất hết đà, quay cuồng, và chỉ trong chốc lát nét mặt chị thay đổi khác hẳn. Chị nhìn Lâm hờn dỗi, rồi ngồi tựa lưng vào đống thân lạc, giọng cay chua:

- Trâu qua xá, mạ qua thì, hồng nhan bỏ bị còn gì là xuân nữa, hử các anh?

Lâm liếc nhìn Huân cười tinh quái:

- Thế mà vẫn cón nhiều người yêu say đắm đấy!

Huân vuốt tóc ra phía sau, cặp mắt hơi nâu rất đẹp của anh lim dim nhìn Đào trìu mến. Đôi gò má cao của chị ửng đỏ, đôi môi định mím lại nhưng không chặt, vừa vui sướng vừa như cưỡng lại sự vui sướng ấy. Chị thở rất mạnh, với lấy một cây lạc bứt từng củ một:

- Các anh đã biết đời em rồi đấy. Mỗi năm một tuổi, cái tuổi nó đuổi xuân đi. Nồi nào vung ấy, em đã có nhà cháu dưới xuôi rồi, nay mai nhà cháu cũng lên đây xây dựng xã hội chủ nghĩa cùng với em đấy.

Rồi như chợt nhận ra cái trò chơi độc ác của mọi người bằng cách đem ghép chị là người xấu nhất của đội sản xuất với Huân, người đẹp trai nhất, chị thấy tiếc sự thành thật của mình, việc gì phải tủi, phải nhún mình, người nào mà chả có cái phần tốt đẹp. Chị nhổm dậy, đi vài bước tới trước mặt Huân, ngâm nga:

- Huê thơm bán một đồng mười

Huê vàng úa giữa giá đôi lạng vàng.

Giá đôi lạng vàng chứ chưa vị tất đã bán đâu anh Huân ạ...

Chị còn định nói thêm vài câu nữa, nhưng khi Huân ngẩng lên, nhe hàm răng trắng bóng ra cười thì chị lại muốn quên hết, lại ao ước mình được trẻ lại, như không bao giờ có cuộc đời đã qua, mà chỉ có lúc này, một nữ công nhân trên nông trường Điện Biên Phủ, một người có quyền được hưởng hạnh phúc như mọi người con gái may mắn khác.

Đào lên nông trường Điện Biên vào dịp đầu năm, ngoài tết chừng nửa tháng, với tâm lý con chim bay mãi cũng mỏi cánh, con ngựa chạy mãi cũng chồn chân, muốn tìm một nơi hẻo lánh nào đó, thật xa những nơi quen thuộc để quên đi cuộc đời đã qua, còn những ngày sắp tới ra sao chị cũng không cần rõ, đại khái là cũng chẳng hơn gì trước mấy, có thể còn gặp nhiều đau buồn hơn. Quân tử gian nan, hồng nhan vất vả, số kiếp đã định thế, trước sau vẫn chỉ một con đường ấy, không thể nào tránh được. Chị quê ở Hưng Yên, nhà không có ruộng, vẫn làm nghề đậu phụ, thời địch tạm chiếm lại xoay sang úp men, nấu rượu. Lấy chồng từ năm mười bảy tuổi, nhưng chồng cờ bạc, nợ nần nhiều bỏ đi Nam, đến đầu năm 1950 mới trở về quê. ăn ở lại với nhau được đứa con trai lên hai thì chồng chết. Cách mấy tháng sau đứa con lên sài bỏ đi để chị ở một mình. Từ ngày ấy chị không có gia đình nữa, đòn gánh trên vai, tối đâu là nhà, ngã đâu là giường, mùa hè vài cái áo cánh nâu vá vai, mùa đông một chiếc áo bông ngắn đã bạc, ngày mưa, ngày nắng, bàn chân đã từng đi khắp mọi nơi không dừng lại một buổi nào. Cũng có ngày đau ốm, nằm nhờ người nhà quen, bưng bát cơm nóng, nhìn ngọn đèn dầu lại sực nhớ trước đây mình cũng có một gia đình, có một đứa con, sớm lo việc sớm, tối lo việc tối. Còn bây giờ bốn bể là nhà, chỉ lo cho thân mình sao được cơm ngày hai bữa, chân cứng đá mềm. Mái tóc óng mượt ngày xưa qua năm tháng đã khô lại, đỏ đi, như chết, hàm răng phai không buồn nhuộm, soi gương thấy gò má càng cao, tàn hương nổi càng nhiều - Muốn về sống lại ở quê, nhưng quê hương nào còn có ai. Thôi đành cứ đi mãi, ngày khoẻ đã vậy, ngày ốm chưa biết ra sao, muốn chết nhưng đời còn dài nên phải sống. Chị sống táo bạo và liều lĩnh, ghen tị với mọi người, và hờn giận cho thân mình. Chị về đội sản xuất số 3 chưa đầy một tháng đã quen khắp mặt, duy chỉ thân có mỗi Huân, vì tuy anh chưa từng trải bằng chị, nhưng lại tỏ ra rất thông cảm với cuộc đời của chị. Lần đầu tiên hai người quen nhau vào một buổi sáng chị đi qua nhà ban chỉ huy đội, thấy Huân đang hý hoáy pha màu vẽ cho tờ báo tường. Chị đứng khuỳnh tay, ngắm nghía khen: "Anh vẽ khéo tay nhỉ!". Huân nhìn chị cười: "Chị có bài thơ nào đưa lên báo không?". Câu hỏi ấy vừa nói cho vui, vừa hơi châm biếm. Chị gật đầu nhận lời ngay: "Được thôi, thế bao giờ đưa nộp". Huân thầm nghĩ: "Cô này biết đùa đây", nhưng cứ dặn thêm: "Phải là thơ hay đấy!". Chị trả lời ngang ngược: "à, chắc không đến nỗi dở". Chị vốn được học chữ từ ngày nhỏ, lại thuộc lòng nhiều truyện thơ cổ, các câu ca, hát ví xưa, khi nói chuyện chị cũng hay vận thành vần, ví von, nên chỉ có một buổi trưa chị đã làm xong bài thơ "Đường lên nông trường Điện Biên". Ai ngờ bài thơ lại hay, đưa lên báo có vài buổi đã nhiều người ngâm nga đọc thuộc. Anh em thấy một đôi bạn trái ngược nhau cả về hình thức lẫn tính nết liền đem họ ra gán ghép. Song chẳng qua là câu chuyện đặt cho vui để trêu chọc chị thôi. Vì kể về tuổi thì năm nay chị đã hai mươi tám, còn nhìn ngoài mà so sánh thì tưởng chị phải hơn Huân ít ra gần chục tuổi. Hơn nữa Huân đã có người yêu và cặp ấy rất xứng đôi, còn chị là gái goá chồng không hy vọng gì được yêu một người con trai chưa từng có vợ. Những mỗi buổi đi làm cùng nhổ lạc ở một khoảnh, cùng đứng tuốt ở một máy ngắm nhìn hai cánh tay cuồn cuộn những thớ thịt cháy nắng của Huân chị lại bừng bừng thèm muốn một cảnh gia đình hạnh phúc, lại hy vọng cuộc đời của mình chưa phải đã tắt hẳn, một cái gì chưa rõ nét lắm nhưng đầm ấm hơn, tươi sáng hơn những ngày đã qua cứ lấp lánh ở phía trước. Có thể đấy là cuộc đời còn lại của chị chăng?

Mặt trời đã lặn từ lâu. Trời trong xanh như ngọc thạch, những vệt mây màu khói, màu hồng nhạt, màu tím nhạt cứ ưng ửng lên ở bốn phía, đan vào nhau, tô điểm cho nhau rồi lại nhạt dần đi, trong mãi, thành một màu xanh mờ mờ cao tít. Những ngọn đèn nhỏ dờn dợt vàng kéo thành một dãy dọc các khung cửa của khu nhà bộ đội thấp thoáng như một dãy phố nhỏ nào đó ở vùng quê. Khu nhà nữ công nhân rộn rịp người ra vào, nhộn nhạo những tiếng cười, tiếng mời chào, cả tiếng la hét. Đào không đi chơi đâu. Một lá thư mới nhận làm chị bàng hoàng. Ông trung đội trưởng già phụ trách lò gạch của nông trường mới gặp chị có vài bận mà đã dám ngỏ lời táo bạo. Mới đọc được mươi dòng chị giận dữ tưởng như có thể xé vụn từng mảnh được, người ta coi thường chị đến thế kia ư. Nhưng khi gập lá thư lại thì một cảm giác êm đềm cứ lan nhanh ra, như mạch nước ngọt rỉ thấm vào những thớ đất khô cằn vì nắng hạn, một nỗi vui sướng kỳ lạ rào rạt không thể nén lại nổi, khiến chị ngây ngất, muốn cười to một tiếng nhưng trong mí mắt lại như đã mọng đầy nước mắt chỉ định trào ra. Từ ngày goá bụa đến nay chưa ai nói được với chị một câu nào yêu thương, một lần gắn bó, chưa ai khao khát đến chị, coi chị là nguồn hạnh phúc của họ, là niềm an ủi cho họ. Những dòng, những chữ trong bức thư xa lạ ngân vang mãi trong lòng chị, vang dội đến tận những kẽ ngách sâu kín nhất, thức tỉnh nỗi khao khát yêu đương, khao khát hạnh phúc mà chị cố hắt hủi, vùi nén một cách bất lực từ ngót chục năm nay. Cho đến lúc này chị vẫn chưa có ý định gì rõ ràng với ông trung đội trưởng mới quen biết, nhưng trong cái dòng nghĩ miên man thế nào chị lại hình dung ra cách đối đãi với đứa con riêng của người rồi đây sẽ gọi là chồng. Nó sẽ yêu quý chị hay thù ghét chị? Chị sẽ để nó ở dưới xuôi hay đem lên trên này? Và khi những hình ảnh ấy rõ nét quá chị vội nhỏm dậy, thầm chê trách mình: "Rõ hay chưa, đã ra thế nào mà cứ nghĩ vớ vẩn".

Giường nằm của Đào kê sát giường của Duệ, cách nhau có một cái bàn đóng bằng tre. Duệ, một cô gái ở ngoại thành Hà Nội cũng mới lên nông trường Điện Biên vào dịp ngoài tết, đang ghé mặt vào sát giường vuốt ve một bên mái tóc, rồi quay lại nhìn Đào cười ngượng nghịu:

- Chị không đi chơi à?

Đào nhìn đôi mắt tròn to của Duệ có những sợi lông mi rất thưa và hai cái bím tóc thưa nhỏ có buộc chỉ đỏ ở đầu, khẽ nói:

- Anh ấy sắp xuống chơi đấy.

Duệ đưa mắt nhìn xuống hai bàn tay nhỏ nhắn nhưng các ngón đá vàng sẹm lặng im một lát:

- Mặc người ta chị ạ, em không thích nói chuyện ấy đâu.

Hai bên mép Duệ khẽ nhếch lên, đầu lắc lư rồi Duệ quay đi nhìn phía khác. Từ cánh cửa bên Huân đã bước vào, tay cầm ống tiêu dài, chào mọi người rồi ngồi xuống giường của Đào, nhìn Duệ hỏi gượng gạo:

- Duệ tập nốt bài "Tình ca Tây Bắc" hôm này còn hát chứ!

Hai cái đuôi bím buộc chỉ đỏ vẫn đưa đi đưa lại trên ngực. Huân nhắc lại:

- Thế nào?

Duệ đáp lí nhí:

- Em không tập đâu.

- Chịu khó một chút.

- Em không biết hát.

- Thì cứ hát như hôm nọ là được, chỉ cần luyện thêm một chút nữa thôi.

Duệ thở dài:

- Nhưng em không thích hát nữa.

Huân đưa tay lên vuốt mái tóc óng mượt, anh định cười thật tự nhiên, nhưng môi đã đờ ra và hàm răng lạnh buốt.

- Cô giận tôi đấy ư?

- Anh có gì mà em giận.

Huân thở dài rất nhỏ, nhìn Đào, đùa gượng một câu:

- Chị không đi chơi đâu một lúc cho đỡ buồn.

Đôi mắt hẹp của Đào loang loáng nhìn sang Duệ, cặp môi như muốn mím chặt lại, gò má càng dồ lên đanh đá:

- à, khi buồn non nước cũng buồn. Khi vui gánh đá lên nguồn vẫn vui.

Lúc chị nhìn Huân định hỏi một thì anh đã chạy ra đến ngoài rồi.

Huân không về thẳng nhà, anh rẽ sang nhà kho, trèo lên cái bệ cao giát nứa, hai chân buông thõng xuống, chống tiêu lên đùi, nhìn ra cánh đồng lạc mờ mờ xanh nhạt ánh sao ở phía trước. Tình yêu giữa anh và Duệ mới nhóm lên đã nguội tắt rồi sao? Ngay buổi nói chuyện đầu với cô gái mảnh khảnh, rụt rè, Huân đã có cảm giác rằng cô ta sống không thể thiếu anh được. Cách sống ào ạt, sôi nổi của anh sẽ bù đắp cho cách sống rút rát lo âu và cô độc của Duệ. Cái khoẻ mạnh về tinh thần và về thể chất của anh sẽ là chỗ dựa tin cậy cho cái vóc mảnh dẻ của một người mới bước vào đời. Anh muốn đem lại nhiều hạnh phúc cho người yêu mà không hề đòi hỏi được trả lại. Nhưng chính cái trách nhiệm với người mình yêu đã đem lại cho anh sự say sưa làm việc chưa từng có, sự sung sướng được đưa tay ra nâng một người khác lên ngang tầm với mình, và lòng tự hào về cái tình yêu rất trong sáng đó.

Trăng đã bồng bềnh nổi lên qua dãy núi Pú Hồng. ánh trăng lọc qua lớp sương mỏng uyển chuyển như khói khiến khung cảnh cứ mờ nhạt một cách huyền ảo. Huân lại thổi bài tiêu ưa thích nhất của mình "Tình ca Tây Bắc". Anh không thích hát, vì những bài mà anh thuộc đều nhạt nhẽo, vô vị, nhưng khi những chấm nhạc không có linh hồn được âm thanh của tiếng tiêu điêu luyện chắp cánh cho bay lên thì cả một thế giới tâm hồn hiển hiện, những kỷ niệm xa xưa tưởng đã quên lãng từ lâu phút chốc lung linh kéo đến, những khao khát, những ước mơ đốt cháy trái tim, hình ảnh này chưa kịp mờ đi, hình ảnh khác đã hiện lên rõ nét, hình ảnh nào cũng kích thích, khêu gợi khiến người anh như tan đi, bay theo tiếng tiêu nhập vào những ngày đã qua đầy luyến tiếc và tới những ngày sắp tới rạo rực say mê... Qua dãy núi này, qua mấy cánh rừng nữa là sang đất Thượng Lào rồi. Đất Lào những ngày kháng chiến, hành quân trong rừng hàng trăm cây số, đêm ngủ lại trên những sườn đồi chon von, phải đào huyệt để giữ người khỏi lăn xuống vực thẳm. Những ngày rét buốt xương, há mồm không nói được, vê điếu thuốc cũng không chặt, cầm que diêm rơi mà không biết, có người đặt lưng nằm xuống là cứ nằm như thế mãi... Cũng chẳng ai ngờ khu pháo binh tây Hồng Cúm của giặc năm xưa lại là bãi trồng lạc của đội sản xuất số 2. Mới mùa xuân năm ngoái đất này còn ngợp lên một rừng cây chó đẻ, dây thép gai, mìn, vỏ đạn đại bác, nhừ nát vì những hố bom, những giao thông hào. Rải rác còn có những đoạn xương người, những mảnh vải nhựa, vài lưỡi xẻng hoen rỉ, một gói tiền bọc vải đã mục nát, những khẩu súng ngắn và tiểu liên, dấu vết còn lại của những người anh hùng Điện Biên ngày trước. Mấy tháng trời liền lưỡi xẻng đi trước, vết chân người theo sau san rừng, đào cây, gỡ mìn. Có người đã hy sinh, có người mang thương tật, dây thép gai chọc nát bàn tay, mồ hôi thấm rách từng loạt quần áo, da thịt héo quắt vì nắng, vì gió Lào, mồm lở, chân phù vì thiếu rau xanh, mùa xuân còn đầy thương tích chiến tranh, cuối hạ, đầu thu nước lũ tràn ngập, mùa đông buốt giá. Một năm đã đi qua. Mùa xuân thứ hai đã đến. Màu xanh thẫm của đỗ, của ngô, của lạc, màu xanh non của lá mạ, màu đỏ tươi của ớt chín lấn dần lên các thứ màu nham nhở, man rợ khác của đất hoang... Một mảnh vải trắng làm rèm che cửa, một giàn liễu leo có những chấm hoa đỏ thắm như nhung ở mé hiên phía trước, bóng lá loáng mướt của dặng chuối, màu vàng ửng của khóm đu đủ, mấy con ngỗng bì bạch ở mé nhà, tiếng guốc đi lẹp kẹp, bóng dáng nặng nề của những chị có mang ở khu gia đình, những ngọn đèn le lói, mảng thuốc bay qua ánh đèn trông rõ từng sợi xanh. Tiếng cười the thé, tiếng thủ thỉ, tiếng la hét, tiếng trẻ con khóc. Người ta làm việc, người ta thân thiết nhau, yêu nhau, và làm cho nhau đau khổ. Những nỗi niềm, những tâm sự, những mong ước. Cuộc sống vĩ đại đã trở lại rồi. Nhìn công việc làm mỗi ngày tưởng như con người bất lực, nhìn lại cả một năm không ngờ sức vóc mình lại có thể thay đổi cuộc sống nhiều đến thế. Mỗi chiều đi làm về ngâm mình xuống dòng sông Nậm Rốm, ngắm bộ ngực dồ cao, những thớ thịt tròn trĩnh, nhẵn nhụi, đỏ rực đầy tia máu, Huân không thể ngờ thân hình mình vẫn giữ mãi được vẻ đẹp ngày trước. Những mũi gai thép đâm, những vệt nứa cứa, những chấm đen ở lỗ chân lông của bệnh sốt rét rừng, màu xanh của thiếu ăn và bệnh tật đều đã được những tế bào mới, những dòng máu mới xoá mờ đi, thay thế, soi mặt mình trong gương anh không thấy đổi khác mấy, có lẽ chỉ thêm vài vết nhăn ở mi dưới mắt, ở cạnh sống mũi, còn thì vẫn mái tóc dày mượt ấy, đôi mắt hơi nâu ấy, và hàm răng đều trắng. Nhưng ngồi nói chuyện với Duệ thì anh cảm thấy ngay rằng anh đã thay đổi nhiều, chiến tranh, gian khổ năm tháng đã luyện cho tâm hồn anh một cái gì rất trong sáng đến nỗi anh soi vào mình mà thấy được cả tâm tư của người khác. Một nghị lực mà chỉ những lúc gặp khó khăn mới thấy được hết sức mạnh của nó, và sự hy sinh hồn nhiên, giản dị cho lý tưởng của mình, cho những người khác cùng đi với mình trên một con đường...

Chợt có tiếng chân giẫm sào sạc lên đống vỏ lạc ở phía sau, Huân giật mình ngừng thổi quay lại. Từ mé trái của đầu nhà kho nhô ra một bóng người thấp lùn, cái áo cánh trắng hớt vạt ra phía trước. Ai nhỉ? Bóng người tiền lại phía anh: Đào. Anh định nhảy xuống, nhưng rồi bối rối tự hỏi: "Chị này ra đây làm gì nhỉ? Định gặp mình hay sao?". Đào đã đứng trước mặt anh, hỏi nhỏ:

- Anh thổi tiêu đấy ư, em thích nghe lắm đấy nhé!

- Chắc vì tiếng tiêu chị mới biết ra đến đây, hỏi gì ỡm ờ thế, lại xưng em, cô này bắt đầu thiếu đứng đắn rồi. Đào đứng tựa người vào cột bương, cả thân người trên bị mái gianh che tối, tiếng nói dịu đi như một hơi thở:

- Anh Huân ạ, em muốn tâm sự với anh một câu chuyện.

Huân hầu như không nghe thấy gì, anh luống cuống vì nỗi lo: "Có người ta bắt gặp thì chết, tình ngay lý gian. Liệu mà về thôi". Nhưng anh vẫn ngồi im. Giọng của Đào thật mềm, thật nhỏ:

- Anh biết anh Dịu chứ?

- Ông thiếu uý lò gạch ấy à? Có biết! Sao?

- Anh ấy viết thư cho em, định xây dựng gia đình với em, em khó nghĩ quá... Anh thấy anh Dịu là người thế nào?

à, ra là một chuyện khác. Anh là người đầu tiên được Đào thổ lộ cái tin vui ấy. Anh phải có trách nhiệm với sự tin cẩn của người bạn gái mà anh vốn mến. Nhưng biết trả lời thế nào?

Đào đứng nhích thêm về phía Huân, chị vắt một tay lên sạp nứa, hơi thở dồn dập dưới cái áo cánh trắng còn thoảng mùi khét của xà phòng.

- Em xem ra anh ấy cũng là người thành thật còn thằng con của anh ấy mình quý nó tất nó phải quý mình... Chẳng ai ở vậy được suốt một đời, chẳng ai muốn đi vất vưởng mãi, ai cũng muốn có một quê hương. Em nghĩ mãi rồi anh ạ, em định không về dưới xuôi nữa, em ở mãi đây với các anh. Anh nghĩ xem có được không?

Quê hương thứ nhất của chị ở đất Hưng Yên, quê hương thứ hai của chị ở nông trường Hồng Cúm. Hạnh phúc đã mất đi, ai ngờ chị lại tìm thấy ở một nơi chiến tranh đã xảy ra ác liệt. ở đây trong các buổi lễ cưới người ta tặng nhau một quả mìn nhảy đã tháo kíp làm giá bút, một quả đạn cối tiện đầu, quét lượt sơn trắng làm bình hoa, một ống thuốc mồi của quả bom tấn để đựng giấy giá thú, giấy khai sinh cho các cháu sau này, và những cái võng nhỏ của trẻ con tết bằng ruột dây dù rất óng. Sự sống nảy sinh từ trong cái chết, hạnh phúc hiện hình từ trong những hy sinh, gian khổ, ở đời này không có con đường cùng, chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải có sức mạnh để bước qua những ranh giới ấy...

Đầu thu với những hơi gió mát dịu bay lướt lên những khóm lá xanh thẫm của cây cỏ nghệ, những cụm ké đồng tiền, những nụ hoa trắng của cây rau tàu bay, và những bông hoa rền tía đỏ thắm hình tháp bút. Mùa thu hoạch lạc đã vào chặng cuối. Những vệt đường mờ ngổn ngang những bụi cỏ bị nhổ đã héo rễ kéo về khu máy tuốt. Đào và Huân phụ trách một cáng. Cái đầu bịt chiếc khăn kẻ ô vuông nhọn hoắt của chị thấp thoáng sau những đống lạc chất cao. Hai bàn tay to và đen choàng lấy từng ôm chuyển lên cáng. Mồ hôi chảy từng giọt dài lên gò má nham nhở vết đất, những thớ thịt như căng ra xé rách mảng áo nâu mỏng mặc ngoài. Lúc nào chị cũng có cái dáng vừa thoăn thoắt vừa lững thững. Huân chạy ra trước cáng, anh quàng đoạn dây máy bằng vải bạt qua vai, cúi rạp xuống, chiếc quần ướt đẫm mồ hôi căng theo thớ thịt, khuôn lấy cặp đùi rất tròn của anh, hai bàn tay đỏ tía bám chắc lấy đầu cáng và anh nhấc bổng người lên, chiếc cáng nhẹ bẫng lao về phía trước, Đào chạy lắc lư ở phía sau, chị kêu to lên:

- Ông mãnh ơi, đi ngắn bước chứ!

Gió vẫn thổi rào rạt khắp cánh bãi. Huân vừa bước những bước dài, vừa nói to:

- Gió mát quá nhỉ. Thế là năm nay ở đất Điện Biên không có gió Lào!

Cái đầu nhọn hoắt của Đào vẫn đưa sang phải, sang trái, chị đắng hắng rồi hát véo von ở phía sau:

... Tháng giêng phay phảy gió may

Tháng hai gió bấc, tháng ba gió nồm

Tháng tư là gió dâng lên

Gió đóng cửa đền, gió động năm cung

Tháng năm cát gió đùng đùng

Bước sang tháng sáu gió rồng phun mưa

Tháng bảy thì gió vừa vừa

Bước sang tháng tám gió đưa đòng đòng...

Giờ nghỉ sáng nay có thêm một rá lạc luộc. Cả mấy tổ cùng kéo lại ăn chung, trò chuyện cho vui. Lâm ngồi dạng chân, tay tách lạc, mắt nhìn Đào nhấm nháy!

- Thế nào cô em, bao giờ cô em về dưới xuôi đấy.

Đào vênh hẳn một bên mặt, môi chúm lại, mắt đưa đẩy:

- Về là về cửa về nhà. Một trăm năm nữa mới đà về quê.

Lâm nói đầy ngụ ý:

- Thay đổi thái độ rồi phải không, cũng mau nhỉ! Huân ơi làm một tiết mục văn nghệ mừng bà chị, mày...

Huân bước ra, lật cái mũ bịt đầu khâu bằng vải trắng như của thầy thuốc, cúi xuống rất thấp chào mọi người.

Đào liếc nhìn Huân tủm tỉm:

- Lại sắp, lại sắp...

Nét mặt Huân nghiêm trang hẳn lên, anh bước lên một bước, một tay chống nạnh, hệt như lối đứng của Đào, một tay uốn éo đưa ra phía trước, một đoạn kịch vui sắp bắt đầu. Duệ cùng với hai cô nữa cắp giành đi mót lạc cũng vừa đến. Chị đặt chiếc giành trắng xoá những mầm lạc tươi vào một góc, khẽ lách người đứng cạnh chiếc máy tuốt. Hai con mắt có những sợi lông mi thưa cứ chớp lia lịa. Lúc bình thường Huân hay có tính thẹn, nhất là trước mặt người mình yêu, nhưng khi đã bước ra một khoảng trống, hàng trăm con mắt dồn vào, anh trở nên bạo dạn, hoạt bát. Tất cả những người đứng trước mặt chỉ là những khán giả ham chuộng tài nghệ của anh. Thấy Duệ nhìn mình Huân khẽ nhún đầu gối xuống, một mảng tóc đen nhánh xoà xuống trước trán. Tất cả vỗ tay coi đó là tiết mục mở màn.

... Tôi lạy ông Cầu, bà Quán

Phù hộ cho mẹ đĩ nhà tôi

Nó ăn nó chơi

Nó tươi nó cười

Như con ngựa ngáp

Làm ăn chậm chạp

Có tính nỏ mồm

Đi chợ bao nhiêu khoai lang củ từ cũng chứa

Vớt bèo thì ngứa

Xay thóc rức đầu...

Duệ yêu Huân cũng bắt đầu từ những cuộc biểu diễn văn nghệ trong giờ nghỉ. Cô mê say anh bởi cặp mắt dịu dàng, quyến rũ, cái miệng rất có duyên, một thân hình khoẻ mạnh, cân đối. Đôi khi cô cũng thích âm sự với anh vì anh rất hiểu tâm tình của người khác, biết an ủi và khuyến khích đúng lúc. Nhưng ngoài những nét đáng yêu của Huân mà bất cứ ai mới gặp anh lần đầu đều nhận thấy ngay, Duệ còn nhìn thấy những gì khác? Cô chẳng hiểu thêm được chút nào nữa, vì một người mới bước vào đời như cô chưa thể hiểu được, và cũng chưa thể đánh giá được cái phần cao quý trong tâm hồn một chiến sĩ cách mạng. Tình yêu của Duệ đối với Huân bồng bột và bề ngoài, dễ thay đổi. Có lúc cô thấy yêu Huân tha thiết, có lúc lại lưỡng lự vì câu hỏi: anh ấy có thể đảm bảo cho đời mình được sung sướng không? Mình còn có thể gặp được một người nào hơn thế nữa? Duệ thèm khát hạnh phúc vì từ bé đến lớn sống với chú dượng cô chỉ thấy tủi nhục, vất vả, lo âu, cô sợ cho tương lai, nhưng lại muốn phó thác tương lai của mình cho người khác. Cùng trung đội Huân, Duệ còn có cảm tình với Hào, trẻ hơn Huân vài tuổi, là giáo viên văn hoá của đội, lại sắp được về Hà Nội thi vào đại học Nông lâm.

Hiện nay anh ấy chỉ là một chiến sĩ bình thường nhưng ba năm nữa anh ấy đã trở thành một cán bộ kỹ thuật, một kỹ sư biết đâu. Hai người cùng đi nhổ lạc với nhau nhiều buổi, đã trò chuyện với nhau mấy tối ở mé nhà kho. Nhưng Duệ vẫn lo lắng vì Hào tỏ ra quá khôn ngoan trong tình yêu, anh ta dè dặt trong cả câu nói ngay những lúc tình cảm sôi nổi nhất. Anh khuyên Duệ đừng vội đưa vấn đề này ra công khai, chỉ nên coi anh như người bạn trai thôi, sau này anh tốt nghiệp rồi, có công tác rõ ràng lúc ấy hai người sẽ bàn đến chuyện xây dựng cùng nhau cũng vẫn vừa. Nhưng đến cái ngày xa xôi và mỏng manh ấy liệu anh có còn nhớ đến lời hứa năm trước không? Ba năm nữa anh ấy sẽ quen thêm bao nhiêu cô bạn mới, xinh đẹp hơn Duệ nhiều, học cao hơn Duệ nhiều.

Huân vừa đi quanh theo một đường tròn vừa nói lối hai tay uốn éo, nhưng nét mặt vẫn nghiêm nghị, thật là một tay hề đại tài. Các cô cứ ôm lấy nhau cười rũ ra, nước mắt giàn giụa, còn các người khác thì vỗ tay làm nhịp cho câu nói:

... Nay lần mai lữa

Cô giống tính ai...

Lâm hất đầu về phía Đào gào to: "Giống tính cô Đào". Phải như mọi khi Đào đã bật dậy, tìm một câu thật cay chua để đón lại, nhưng hôm nay chị sẵn sàng tha thứ cho mọi câu đùa tinh nghịch khác. Tất cả đều là những người đáng yêu, tất cả đều vun xới cho hạnh phúc của chị, đấy là anh em, là người làng, là họ nhà gái cả. Vui vẻ nữa đi rồi lại bắt tay vào công việc. Cái mảnh đất này, cái khoảng trời này đối với chị quen thuộc và thân yêu biết bao. Hai người sẽ có con, những đứa con ấy sẽ lớn lên ở nông trường. Chúng có thể đi học ở Hà Nội, ở những nơi xa xôi khác, nhưng những ngày nghỉ chúng lại trở về đây với bố mẹ già, với quê hương, với các chú các thím, và biết bao nhiêu anh chị em cùng tuổi với nó mà hiện nay chưa có mặt. Chúng nó sẽ làm việc ở đây, dựng vợ gả chồng ở đây, sinh con đẻ cái, cứ thế mà tiếp nối mãi đời này qua đời khác. Duệ ngồi ghé lên trên nắp máy tuốt, hai chân đu đưa, cái đuôi bím buộc chỉ đỏ vẫn ngọ nguậy trước ngực. Chị chẳng chú ý gì đến lời hát, cứ mỗi lần Huân bước chéo sang phía khác, chị lại đưa mắt nhìn anh, nhưng khi Huân quay mặt về phía chị thì chị lại cúi xuống lúng túng và có cảm giác hai tai mình đỏ chín. Cái giọng cố làm ra ẽo ợt của Huân cứ loang loáng bên tai.

... Nhà thì có giỗ

Luộc gà hai mề

Thổi cơm thì khê

Rang vừng thì cháy

Con mắt nhấp nháy...

Tối thứ bảy. Gian nhà của vợ chồng Lâm ở khu gia đình chật ních người. Một ngọn đèn dầu khêu to ngọn hắt sáng lên mấy đĩa kẹo lạc, kẹo vừng, bánh khảo. Nước chè mạn nóng. Người ngồi vây quanh cái bàn nhỏ và trên chiếc giường tre. Huân ngồi ở một góc trịnh trọng uống từng hớp rượu nhỏ. Mỗi một hớp môi anh lại mím lại, đôi lông mày mịn và đen nhánh khẽ nhướn lên. Ngồi cạnh anh là Lộ, tay lái máy cày của nông trường, vừa đến đội sản xuất số 2 sáng nay để cày bãi lạc, chuẩn bị cho vụ gieo trồng. Nét mặt mọi người mờ đi sau màn khói thuốc lá. Có người đề nghị chị chủ nhà hát tặng anh em một khẩu chèo, vì chị ấy trước đã ở trong đội chèo của xã. Vợ Lâm ngồi ở mé sau giường, tóc vấn trần, với rất nhiều cặp tóc lớn nhỏ sáng nhoáng vội vàng kéo cánh màn che lấy mặt mình. Cô em chồng lôi tay chị dâu năn nỉ:

- Kìa, chị Lựu hát đi một bài cho chúng em nghe nào!

Hai con mắt Lựu sáng rực lên lóng lánh, chị co rúm người lại, cười ngặt nghẽo:

- Các anh ơi, em không biết hát đâu!

Cái giọng miền trong ỏn ẻn, lên bổng xuống trầm, mới nói thường đã rất dễ nghe. Lộ nói không cười:

- Cứ hát như câu vừa rồi là được, cũng còn hay hơn giọng chúng tôi nhiều.

Lựu đằng hắng, mím chặt môi để khỏi cười, nhưng các bắp thịt trên mặt chị vẫn động đậy.

- Vậy thì em xin hát hiến dâng các anh một bài.

Chị vừa hát được hai câu cải lương cô em chồng đã chạy vào một góc nhà bưng miệng cười rúc rích. Lựu không hát nữa, gục đầu vào vai người ngồi cạnh, rồi nằm lăn ra giường, hai tay bưng lấy mặt rên rỉ. Cô em chạy lại phát vào mông chị:

- Chị Lựu, chị làm trò hề đấy ư!

Lựu vẫn nức nở trong cơn cười bị nén lại.

- ối giời ôi, em ơi, sao em lại nỡ bảo chị thế!

Vừa lúc ấy Đào và Duệ đứng lấp ló ở ngoài nhìn vào. Lâm đang pha nước vội đặt ấm xuống chạy ra, mồm mời liến thoắng, hai tay kéo hai người. Lựu ngồi phắt dậy, vấn lại tóc.

- Chị Đào ơi, chị vào nhà em chơi, nay mai vợ chồng em lại đến nhà chị.

Đào mặc chiếc áo cán bộ màu xanh nhạt, tóc búi trễ. Duệ mặc chiếc áo màu hồng nhạt, cổ bẻ vạt, hai bím tóc vừa mỏng, vừa ngắn ve vẩy ở phía sau. Đào ghé ngồi xuống cái ghế kê sát vách, mắt nhìn thấy Huân liền bước vội vào ngồi một mé giường quay lại phía bàn nói chuyện với Lựu. Nhưng hai người nói với nhau những gì Duệ chỉ còn nhớ mấy câu đầu. Mọi giác quan của cô hầu như bị tê liệt ở mặt trước, nhưng lại rất thính nhạy ở mặt sau. Cô cảm thấy rất rõ một ánh mắt đang ve vuốt hai cái bím tóc của mình, mơn trớn những sợi tóc tơ ở gáy và chạy lướt trên những thớ thịt ở lưng. Bên tai Duệ chỉ còn lại một tiếng thì thào rất quen thuộc: "Em ơi, em phải tin vào em, em phải tin vào anh, hạnh phúc ở trong tay chúng ta kia mà. Em hãy vui lên đi". Và trong lòng Duệ cũng muốn thủ thỉ: "Em không thể xa anh được, anh đừng để em sống một mình. Đời em bị đầy ải nhiều rồi. Em sợ phải khổ lắm anh ơi!...". Lựu nhìn nét mặt Duệ biến đổi rất lạ lùng, chị mỉm cười tinh quái:

- Cô Duệ người khó chịu phải không?

Tự nhiên nước mắt Duệ chảy giàn giụa cô gục đầu vào cánh tay mình:

- Em về đây, người em làm sao thế này.

Lâm dúi vào tay Duệ mấy cái kẹo:

- Cô lại sợ chúng tôi bắt cô hát chứ gì?

Huân cũng ngước đôi mắt ánh nâu nhìn Duệ, nói dịu dàng:

- Hãy còn sớm Duệ ạ, ngồi chơi một lát đã.

Chỉ một cái nhìn trìu mến ấy, một lời nói thương yêu ấy Duệ đã thấy chân tay mình rời rã. Huân vẫn yêu cô, và cô càng thấy đời mình từ nay gắn bó với anh, cô muốn kêu lên: "Em đến chơi với anh từ lúc nãy sao anh không nói với em một câu nào? Anh giận em hay sao?". Nhưng cô không thể làm theo được ý mình, chỉ đưa mắt nhìn xuống rồi trả lời lúng túng:

- Xin phép các anh, em phải về.

Tuy không ai nói nhưng mọi người đều rõ câu chuyện của hai người. Trông đẹp đôi thế ai ngờ cũng có những trắc trở. Gian nhà đang ồn ào bỗng lắng hẳn đi. Lộ nhìn Đào cất tiếng hỏi trước:

- Chị Đào vẫn giữ lời thề ngày trước đấy chứ?

Đào nghiêm mặt nhìn phía người hỏi, mắt chị lóng lánh:

- Thề gì nào?

Tất cả cười phá lên, Lộ vẫn nói thủng thỉnh:

- Thề ở vậy suốt đời ấy mà?

Lựu hễ có dịp trêu chọc ai lại trở nên hoạt bát hẳn:

- Anh Lộ mà hỏi lần nữa thì chị ấy đã có cháu rồi.

Đào cũng múm mím cười, gò má đỏ ửng. Lộ uống một hớp nước nói tiếp:

- Chuyện ấy bọn tôi đã rõ cả rồi. Thế mới phải. Anh ấy bàn với tôi là định sau mùa lạc đấy. Chị nghĩ thế nào?

Kể ra ở cái cảnh hàn nối cũng chẳng ai muốn kéo dài thời kỳ thư đi mối lại làm gì. Nhưng sau mùa lạc thì vội vã quá. Dạo đi trảy đỗ chị mới gặp đồng chí thiếu uý lò gạch lần đầu hai bên nói chuyện với nhau cũng dửng dưng. Hôm nay bắt tay vào vụ gieo ngô, số phận hai người đã gắn bó làm một. Đoạn đời từ hôm qua trở về trước đã lùi về quá khứ, cái tia hy vọng mỏng manh như không thể có thực sẽ là những ngày sống hiện nay. Chị nhìn mọi người với ánh mắt biết ơn, vì mặc dù họ đùa bỡn họ chế giễu nhưng tất cả đều hoan hỉ vun đắp hạnh phúc cho hai người. Chị nhìn Huân đang ngồi hút thúc lá ở một góc, thầm nghĩ: "Anh Huân ơi, Duệ nó có hạnh phúc hơn tôi nhiều vì nó có được một người chồng như anh. Tôi hiểu lòng anh hơn nó, nhưng tôi không ghen với nó đâu. Nó có quyền được hưởng cái hạnh phúc tốt đẹp ấy. Nó yêu anh lắm, anh hãy bạo dạn lên đi..."./.